

Bản án số: 48/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29-4-2020

V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hoàng Diệu

Bà Dương Hiền Trúc Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Thư - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 227/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Ngọc H, sinh năm 2001; Địa chỉ: huyện Th, Thành phố Cần Thơ. Đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Chen Cheng K, sinh năm 1977; Địa chỉ: Đài Loan. Đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đỗ Thị Ngọc H trình bày:

Do mai mối và tìm hiểu, bà và ông Chen Cheng K tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật Việt Nam tại Ủy ban nhân dân huyện Th, TP Cần Thơ ngày 23/9/2019. Sau khi kết hôn, ông Chen Cheng K và bà ở tại thành phố Hồ Chí Minh được 3 đến 4 ngày, sau đó ông Chen Cheng K trở về Đài Loan. Từ khi ông Chen Cheng K về Đài Loan thì cả hai không còn liên lạc với nhau. Nay bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết cho bà được ly hôn với ông Chen Cheng K. Theo bà H thì bà và ông Chen Cheng K không có tài sản chung, nợ chung và con chung.

Ông Chen Cheng K có văn bản đồng ý ly hôn ngày 16/3/2020 thống nhất trình bày của bà H, đồng ý ly hôn và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà H khởi kiện xin ly hôn với ông Chen Cheng K cư trú tại Đài Loan nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay, bà H và ông K yêu cầu không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà H và ông Chen Cheng K là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì không sống chung, không liên lạc với nhau nên không thể hàn gắn được. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà H và ông Chen Cheng K không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho bà H được ly hôn với ông Chen Cheng K, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nguyên đơn phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn đối với bà Đỗ Thị Ngọc H và ông Chen Cheng K.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng, được chuyển số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 001242 ngày 10/10/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Cần Thơ sang thành án phí, bà H đã nộp đủ án phí.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bà H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Chen Cheng K được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TPCT;
- Cục THA DS TPCT;
- UBND huyện Thới Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quyền

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút, ngày 29 tháng 4 năm 2020

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hoàng Diệu

Bà Dương Hiền Trúc Lan

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 227/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2019 về “tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Ngọc Hân, sinh năm 2001; Địa chỉ: ấp Đông Phước, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, Thành phố Cần Thơ. Đề nghị xét xử vắng mặt.

Bi đơn: Ông Chen Cheng Kuan, sinh năm 1977; Địa chỉ: Lầu 4, số 7, Ngõ 4, hẻm 393, đoạn 2, lộ Quang Phục, khóm 006, phường Lục Thủy, khu Đông, thành phố Tân Trú, Đài Loan. Đề nghị xét xử vắng mặt

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn đối với bà Đỗ Thị Ngọc Hân và ông Chen Cheng Kuan.

2. *Về con chung, tài sản chung, nợ chung*: không có

3. *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà Đỗ Thị Ngọc Hân phải chịu 300.000 đồng, được chuyển số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Hân đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 001242 ngày 10/10/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Cần Thơ sang thành án phí, bà Hân đã nộp đủ án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bà Hân có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Chen Cheng Kuan được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc cùng ngày

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Hiền Trúc Lan Hồ Hoàng Diệu

Nguyễn Quyến

